| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 6 – CẦN THƠ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 62/2026/HS-ST
Ngày: 29-6-2026

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – CẦN THƠ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Thành Hữu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lý Thanh Phong

2. Ông Nguyễn Thanh Hải

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Lê Thanh Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Cần Thơ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Cần Thơ tham gia phiên tòa***: Bà Huỳnh Thị Quyền Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2026 tại Nhà Văn hoá xã H, thành phố Cần Thơ tiến hành mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 68/2026/TLST-HS ngày 03/6/2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2026/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2026 đối với:

*1. Bị cáo*: Hoàng Thanh T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 05 tháng 4 năm 1993; nơi sinh: thành phố Cần Thơ; nơi đăng ký thường trú: Số C, ấp N, xã Đ, thành phố Cần Thơ; số căn cước: 094093014951 cấp ngày 28/3/2025; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; con ông Hoàng Như X, sinh năm 1958 và bà Vũ Thị H, sinh năm 1966 (chết); Vợ, Con: Chưa có; Tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự, vào ngày 29/7/2025, bị Công an xã H, thành phố Cần Thơ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, số tiền 1.500.000 đồng, chấp hành nộp phạt 10/10/2025. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam vào ngày 18/3/2026 cho đến nay tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố C. (Có mặt).

*2. Bị cáo*: Huỳnh Lê Quang V (tên gọi khác: Không), sinh ngày 22 tháng 11 năm 2005; nơi sinh: thành phố Cần Thơ; nơi đăng ký thường trú: ấp A, xã H, thành phố Cần Thơ; số căn cước: 094205008434 cấp ngày 20/3/2023; nghề

nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Văn C, sinh năm 1983 và bà Lê Thị Mỹ N, sinh năm 1986; vợ: Thạch Thị Ngọc N1, sinh năm 2008; con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/9/2025 cho đến nay tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố C. (Có mặt).

*3. Bị cáo:* Trần Quốc D (tên gọi khác: Không), sinh ngày 04 tháng 12 năm 2001; nơi sinh: thành phố Cần Thơ; nơi đăng ký thường trú: ấp M, xã H, thành phố Cần Thơ; số căn cước: 094201003698 cấp ngày 09/8/2021; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Quốc K, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Ấ, sinh năm 1974; vợ: Bà Lê Thị Diễm T1, sinh năm 2001, con: có 01 người con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 18/3/2026 cho đến nay (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Hà Chí L, sinh năm 1987 (Có mặt);

Địa chỉ: Ấp Đ, xã H, thành phố Cần Thơ.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Cần Thơ

2. Ông Đào Huy T2, sinh năm 1989 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, thành phố Cần Thơ.

3. Ông Hoàng Thanh M, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp N, xã Đ, thành phố Cần Thơ.

- Người làm chứng: Ông Võ Văn B, sinh năm 1986 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp M, xã H, thành phố Cần Thơ;

Chỗ ở hiện nay: Khu V, phường Đ, thành phố Cần Thơ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau*:

Vào khoảng 11 giờ ngày 16/7/2025, Huỳnh Lê Quang V hỏi mua ma túy đá của Hoàng Thanh T với số tiền là 1.000.000 đồng thì T đồng ý, T kêu V lại quán C1 thuộc ấp C, xã H, thành phố Cần Thơ để lấy ma túy, sau đó V đi đến chòi số 01 quán Ngọc Á đưa cho T số tiền 1.000.000 đồng rồi T đưa cho người thanh niên tên T2 (chưa rõ nhân thân), sau đó T2 đưa ma túy cho V. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, V rủ Trần Quốc D đến nhà nghỉ T3 thuộc ấp M, xã H, thành phố Cần Thơ để cùng sử dụng ma túy thì D đồng ý, lúc này V đến nhà nghỉ T3 trước thuê phòng số 03 và trả tiền phòng 120.000 đồng, một lúc sau D đến thì cả hai cùng đi

vào phòng số 03, V đưa nỏ thủy tinh có sẵn ma túy trong nỏ cho D, D dùng bật lửa của D tự đốt lên hút, D hút xong thì để nỏ trên bàn, V dùng bật lửa của V tự đốt lên hút, hút được khoảng 03 hơi thì nghỉ.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, ông Võ Văn B là người quản lý nhà nghỉ T3 nghi vấn V và D sử dụng trái phép chất ma túy nên trình báo đến Công an xã H. Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Công an xã H tiến hành test nhanh chất ma túy đối với V và D kết quả dương tính với ma túy, loại Methamphetamine. Qua làm việc, V và D thừa nhận cùng nhau sử dụng ma túy tại Phòng số 03 nhà nghỉ T3 và tự nguyện giao nộp 01 cây nỏ là dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy nên lực lượng Công an lập biên bản, thu giữ các vật chứng có liên quan, niêm phong và gửi giám định theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 102/KL-KTHS ngày 25/7/2025 của Phòng K1 Công an thành phố C kết luận: 01 ống thủy tinh một đầu bị vỡ, bên ngoài có quấn băng keo không màu, bên trong có vết màu nâu, tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 103/KL-KTHS ngày 25/7/2025 của Phòng K1 Công an thành phố C kết luận: trong mẫu nước tiểu của Huỳnh Lê Quang V và Trần Quốc D, tìm thấy chất ma túy, loại Amphetamine.

Trong quá trình điều tra Huỳnh Lê Quang V và Trần Quốc D còn tự thú khai nhận, vào khoảng 04 giờ ngày 16/7/2025, trong lúc V đang ở Phòng số 02 nhà nghỉ T3 thì D có hỏi xin ma túy của V để sử dụng thì V đồng ý, sau đó D đến nhà nghỉ T3 thuê phòng số 03 với số tiền là 50.000 đồng để cùng V sử dụng ma túy, thì V đem nỏ thủy tinh bên trong có ma túy được đốt sẵn, có gắn sẵn ống hút và bật lửa từ Phòng số 02 đi qua Phòng số 03 đưa cho D, D đốt lên hút trước sau đó đưa lại cho V đốt hút, cả 02 hút mỗi người khoảng 03 lượt thì nghỉ.

Đồng thời, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C cũng chứng minh được, trong khoảng thời gian từ tháng 5/2025 đến tháng 08/2025 Hoàng Thanh T đã nhiều lần mua ma túy của người thanh niên tên thường gọi T2 Ngã B1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại quán C1 thuộc ấp C, xã H, thành phố Cần Thơ đem về sử dụng và chia nhỏ bán lại kiếm lời, trong đó T đã 06 lần bán ma túy cho nhiều người tại quán C1 thuộc ấp C, xã H, thành phố Cần Thơ với tổng số tiền bán ma túy là 3.200.000 đồng, qua đó thu lợi bất chính số tiền 450.000 đồng, cụ thể như sau:

- Bán cho Huỳnh Lê Quang V 03 lần với tổng số tiền là 2.700.000 đồng tại quán C1, qua đó thu lợi bất chính số tiền 400.000 đồng, cụ thể vào ngày 14/7/2025 số tiền 700.000 đồng, ngày 15/7/2025 số tiền 1.000.000 đồng, ngày 16/7/2025 số tiền 1.000.000 đồng.

- Bán cho Hà Chí L 02 lần, với tổng số tiền 350.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền 50.000 đồng, cụ thể vào khoảng tháng 5/2025, L hỏi mua ma túy đá với số tiền 150.000 đồng, T kêu L ra quán cà phê Ngọc Á để lấy ma túy, L trực tiếp đưa

tiền mặt cho T và lấy ma túy. Vào khoảng tháng 06/2025, L đem cá đến quán Ngọc Á gặp T để đổi lấy 200.000 đồng ma túy, L đưa cá cho T thì T trực tiếp đưa ma túy cho L.

- Bán ma túy cho Đào Huy T2 01 lần với số tiền là 150.000 đồng, vào khoảng đầu tháng 08/2025, T2 có hỏi mua ma túy của T số tiền 150.000 đồng thì T kêu T2 đến quán C1 để lấy ma túy, sau đó T2 đã đưa tiền cho T và lấy ma túy.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKSCTO-KV ngày 02/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Cần Thơ đã truy tố bị cáo Hoàng Thanh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025), bị cáo Huỳnh Lê Quang V về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) và bị cáo Trần Quốc D về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025).

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Cáo trạng số 21/CT-VKSCTO-KV ngày 02/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Cần Thơ; Tuyên bố bị cáo Huỳnh Lê Quang V và Trần Quốc D phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và bị cáo Hoàng Thanh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Thanh T, đề nghị xử phạt bị cáo từ 08 năm tù đến 09 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/3/2026.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 255; điểm r, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Huỳnh Lê Quang V, đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 năm tù đến 08 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/9/2025.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Quốc D, đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm tù đến 04 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng là công cụ dùng vào việc phạm tội, vật chứng không còn giá trị sử dụng, gồm: 01 ống thủy tinh có đầu tròn bị vỡ (đã niêm phong, hoàn lại sau giám định)

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền lợi bất chính từ việc phạm tội mà có của bị cáo Hoàng Thanh T là: 450.000 đồng (hiện đang bảo quản tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 – Cần Thơ).

+ Trả lại cho bị cáo Trần Quốc D: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng, có nhiều vết trầy xước.

+ Trả lại cho bị cáo Huỳnh Lê Quang V: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh, đã qua sử dụng có nhiều vết trầy xước; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng, biển số 83GE-027.39.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và không có ý kiến tranh luận.

Trong phần lời nói sau cùng các bị cáo trình bày ý kiến xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

+ Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

+ Tại phiên tòa hôm nay người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đào Huy T2, Hoàng Thanh M và người làm chứng ông Võ Văn B đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không gây ảnh hưởng đến việc xét xử, vì trong quá trình điều tra những người này đã có lời khai, tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, Kiểm sát viên đề nghị tiếp tục xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất xét xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nói trên.

- Về nội dung:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Hoàng Thanh T, Huỳnh Lê Quang V và Trần Quốc D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo. Xét lời thừa nhận tội của các bị cáo Hoàng Thanh T, Huỳnh Lê Quang V và Trần Quốc D tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do đó, có cơ sở để xác định: Vì muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân, vào khoảng 04 giờ ngày 16/7/2025, Huỳnh Lê Quang V cung cấp ma tuý, dụng cụ sử dụng ma tuý, Trần Quốc D cung cấp địa điểm và cùng nhau sử dụng tại Phòng số 3 nhà nghỉ T3. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày 16/7/2025 Huỳnh Lê Quang V tiếp tục cung cấp ma tuý, dụng cụ sử dụng ma tuý và địa điểm sử dụng ma tuý tại Phòng số 3 nhà nghỉ T3 để sử dụng trái phép chất ma tuý cùng với Trần Quốc D.

Đối với Hoàng Thanh T để có tiền tiêu xài cá nhân và có ma túy để sử dụng, Hoàng Thanh T đã nhiều lần mua ma túy của một người thanh niên tên T2 Ngã B1 (chưa rõ nhân thân) tại quán C1 thuộc ấp C, xã H, thành phố Cần Thơ, mục đích để sử dụng và chia nhỏ bán lại kiếm lời, đến khi bị bắt Hoàng Thanh T đã nhiều lần chia nhỏ ma tuý ra bán cho nhiều người, cụ thể đã 06 lần bán ma túy cho nhiều người tại quán C1 thuộc ấp C, xã H, thành phố Cần Thơ với tổng số tiền bán ma túy là 3.200.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền 450.000 đồng, cụ thể:

- Bán cho Huỳnh Lê Quang V 03 lần với tổng số tiền là 2.700.000 đồng tại quán C1, qua đó thu lợi bất chính số tiền 400.000 đồng, vào các ngày 14/7/2025 số tiền 700.000 đồng, ngày 15/7/2025 số tiền 1.000.000 đồng và ngày 16/7/2025 số tiền 1.000.000 đồng.

- Bán cho Hà Chí L 02 lần, với tổng số tiền 350.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền 50.000 đồng, vào khoảng tháng 5/2025 bán cho L 150.000 đồng, vào khoảng tháng 06/2025, L đem cá đến quán Ngọc Á gặp T để đổi lấy 200.000 đồng ma túy.

- Bán ma túy cho Đào Huy T2 01 lần vào khoảng đầu tháng 08/2025, với số tiền là 150.000 đồng.

Do đó, Cáo trạng số 21/CT-VKSCTO-KV ngày 02/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Cần Thơ đã truy tố bị cáo Huỳnh Lê Quang V về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025); bị cáo Trần Quốc D về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) và bị cáo Hoàng Thanh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo Hoàng Thanh T, Huỳnh Lê Quang V là rất nguy hiểm và hành vi của bị cáo Trần Quốc D là nguy hiểm đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ngoài ra, hành vi phạm tội của các bị cáo còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Cho nên, đối với bị cáo cần phải xử nghiêm, để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và góp phần phòng ngừa tội phạm.

Trong vụ án này, đối với tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy khi thực hiện hành vi phạm tội giữa các bị cáo V và D không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể, nên phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Để cá thể hóa hình phạt của từng bị cáo, cần xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của từng bị cáo như sau:

[3.1] Đối với bị cáo Huỳnh Lê Quang V: Bị cáo là người khởi xướng trong việc sử dụng ma túy, là người cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma tuý và cùng với bị cáo Trần Quốc D là người cung cấp địa điểm sử dụng ma tuý tại Phòng số 03 Nhà nghỉ T3 cùng nhau sử dụng trái phép chất ma tuý vào lúc 04 giờ sáng ngày 16/7/2025. Cùng ngày 16/7/2025 đến khoảng 14 giờ Huỳnh Lê Quang V tiếp tục cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và lần này V cung cấp địa điểm là Phòng số 03 nhà nghỉ T3 để tổ chức cho Trần Quốc D sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét cho bị cáo là bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thật thà khai báo; bị cáo V đã tự thú đối với lần phạm tội trước; tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra trong việc phát hiện, xử lý hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo T; bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo có người thân là người có công với cách mạng, theo quy định tại điểm r, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3.2] Đối với bị cáo Trần Quốc D: Bị cáo là đồng phạm tích cực trong vụ án, bị cáo là người cung cấp địa điểm để cùng bị cáo V là người cung cấp ma tuý, dụng cụ sử dụng ma tuý và cùng nhau sử dụng ma tuý vào lúc 04 giờ ngày 16/7/2025 tại phòng số 03 Nhà nghỉ T3. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo là bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là sau khi phạm tội bị cáo thật thà khai báo; bị cáo tự thú hành vi phạm tội của mình; bị cáo có nhân thân tốt theo quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu là đúng quy định của pháp luật.

[4] Đối với bị cáo Hoàng Thanh T: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo Hoàng Thanh T đã nhiều lần mua ma túy của một

người thanh niên tên T2 Ngã B1 (chưa rõ nhân thân) tại quán C1 thuộc ấp C, xã H, thành phố Cần Thơ đem về sử dụng và chia nhỏ bán lại kiếm lời, từ tháng 5/2025 đến tháng 8/2025, Hoàng Thanh T đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều người với tổng số tiền bán ma túy là 3.200.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền 450.000 đồng.

Do đó, đối với bị cáo Hoàng Thanh T cũng cần xử nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo là bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ là sau khi phạm tội bị cáo thật thà khai báo, bị cáo đã tác động gia đình nộp tiền thu lợi bất chính là 450.000 đồng tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 6 – Cần Thơ. Do đó, cần xem xét, áp dụng các tình tiết nêu trên để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu là đúng quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng là công cụ dùng vào việc phạm tội, vật chứng không còn giá trị sử dụng, gồm: 01 ống thủy tinh có đầu tròn bị vỡ (đã niêm phong, hoàn lại sau giám định)

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền lợi bất chính từ việc phạm tội mà có của bị cáo Hoàng Thanh T là: 450.000 đồng (hiện đang bảo quản tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 – Cần Thơ).

- Trả lại cho bị cáo Trần Quốc D: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng, có nhiều vết trầy xước.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Lê Quang V: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh, đã qua sử dụng có nhiều vết trầy xước; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng, biển số 83GE-027.39.

[6] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với người thanh niên tên thường gọi T2 Ngã B1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy cho bị cáo Hoàng Thanh T: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể của người này, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, khi có căn cứ sẽ xem xét, xử lý sau.

[8] Đối với hành vi mua ma túy của Hà Chí L và Đào Huy T2: việc L và T2 mua ma túy của T mục đích để sử dụng, L đã bị khởi tố hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong vụ án khác, T2 đã bị UBND xã Đ, thành phố Cần Thơ ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, nên không đặt ra xem xét trong vụ án này.

[9] Về án phí: Các bị cáo Hoàng Thanh T, Huỳnh Lê Quang V và Trần Quốc D là người bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) đối với bị cáo Hoàng Thanh T.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255, điểm r, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, khoản 1 Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) đối với bị cáo Huỳnh Lê Quang V.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, khoản 1 Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025) đối với bị cáo Trần Quốc D.

- Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Thanh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; các bị cáo Huỳnh Lê Quang V, Trần Quốc D phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Hoàng Thanh T 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/3/2026.

3. Xử phạt bị cáo Huỳnh Lê Quang V 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/9/2025.

4. Xử phạt bị cáo Trần Quốc D 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị bắt đi chấp hành án.

5. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 ống thủy tinh có đầu tròn bị vỡ (đã niêm phong, hoàn lại sau giám định)

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền lợi bất chính từ việc phạm tội mà có của bị cáo Hoàng Thanh T là: 450.000 đồng (hiện đang bảo quản tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 – Cần Thơ).

- Trả lại cho bị cáo Trần Quốc D: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng, có nhiều vết trầy xước.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Lê Quang V: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh, đã qua sử dụng có nhiều vết trầy xước; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng, biển số 83GE-027.39.

6. Về án phí: Xử buộc các bị cáo Hoàng Thanh T, Huỳnh Lê Quang V và Trần Quốc D mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

7. Về quyền kháng cáo Bản án: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND khu vực 6 – Cần Thơ;
- CQCSĐT CA Thành phố Cần Thơ;
- TAND Thành phố Cần Thơ (Phòng GĐKT, TT, THA);
- VKSND Thành phố Cần Thơ;
- THADS Thành phố Cần Thơ (Phòng THADS khu vực 6 – Cần Thơ);
- Trại tạm giam số 2 CA thành phố Cần Thơ
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA thành phố Cần Thơ
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Nguyễn Thành Hữu**